

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT  
TỈNH ĐIỆN BIÊN  
**QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 231/QBVR-BĐH  
V/v hướng dẫn chủ rừng là cộng đồng thôn,  
bản quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi  
trường rừng.

Điện Biên, ngày 16 tháng 7 năm 2019

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã;
- Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Chủ rừng là cộng đồng thôn, bản.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp;

Thực hiện Công văn số 726/UBND-KTN ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng,

Trong thời gian qua, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đã được thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng của các chủ rừng được nâng cao và sinh kế của người dân trực tiếp bảo vệ rừng từng bước được cải thiện. Tuy nhiên việc quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng của các chủ rừng là cộng đồng thôn, bản vẫn còn nhiều bất cập như: ở một số cộng đồng chưa công khai, minh bạch, việc chia đều số tiền chi trả hàng năm bình quân theo số hộ, số nhân khẩu của cộng đồng bản, nên không khuyến khích được những nhân tố tích cực tham gia quản lý, bảo vệ rừng và việc sử dụng tiền như vậy là không có căn cứ vì có hộ không tham gia các hoạt động bảo vệ rừng, cũng được hưởng tiền công như những hộ tham gia bảo vệ rừng.

Trong khi chờ văn bản hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng cho chủ rừng của cấp có thẩm quyền ban hành. Để chủ rừng có căn cứ thực hiện việc quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng tại cộng đồng thôn, bản đúng quy định, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam đã xây dựng tài liệu: "*Cẩm nang quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng tại thôn, bản*" nhằm thống nhất trình tự các bước lập kế hoạch, sử dụng tiền DVMTR tại thôn, bản; quản lý tài chính, mở và quản lý tài khoản; quản lý tiền mặt DVMTR với sự tham gia của cộng đồng trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và sử dụng hiệu quả tiền DVMTR. Cẩm nang quản lý và sử dụng tiền DVMTR tại thôn, bản được biên soạn dựa trên kết quả khảo sát thực tế và kinh nghiệm đã được thực hiện tại một số thôn, làng tại tỉnh Kon Tum và Thừa Thiên Huế.

Từ tình hình thực tế trên Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên (Quỹ tỉnh) trích dẫn: "*Cẩm nang quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng*

tại thôn, bản" để làm tài liệu hướng dẫn chủ rừng là cộng đồng thôn, bản quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng.

Quỹ tỉnh đề nghị UBND huyện, thị xã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Hạt Kiểm lâm các huyện, thị, UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế từng địa phương chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ các chủ rừng là cộng đồng thôn, bản triển khai việc xây dựng quy chế, quản lý, sử dụng tiền theo tài liệu hướng dẫn của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam.

(Có tài liệu kèm theo)

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên kính mong UBND các huyện, thị xã, Hạt Kiểm lâm huyện và UBND các xã, phường, thị trấn quan tâm, triển khai thực hiện./. *ng*

Nơi nhận: *son*

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT Quỹ (B/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- Ban Kiểm soát Quỹ (B/c);
- Giám đốc Quỹ (B/c);
- Chi cục Kiểm lâm (P/h chỉ đạo);
- Các Ban QLR PH, ĐD(P/h chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHKT.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

*son*  
Trần Xuân Tâm



**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN  
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN DỊCH VỤ  
MÔI TRƯỜNG RỪNG TẠI THÔN BẢN**

**(Trích Cẩm nang quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng tại  
thôn bản của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam, năm 2017)**

*Kèm theo Công văn số 239/BDH-QBVR ngày 16/7/2019  
của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên*



## MỤC LỤC

<b>DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT</b>	<b>3</b>
<b>PHẦN I: QUẢN LÝ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG TẠI THÔN</b>	<b>4</b>
1. Lập kế hoạch sử dụng tiền DVMTR tại thôn	4
2. Quản lý tài chính tiền DVMTR tại thôn	7
2.1. Yêu cầu trong quản lý và sử dụng tiền DVMTR tại thôn	7
2.2. Chứng từ, sổ quản lý, báo cáo tiếp nhận và sử dụng tiền DVMTR tại thôn	7
3. Mở và quản lý tài khoản của BQL thôn	8
4. Quản lý tiền mặt.	8
<b>PHẦN II: PHỤ LỤC</b>	<b>10</b>
<b>Phụ lục 1: Dự thảo quy chế quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng tại thôn.</b>	<b>10</b>
Chương 1: Những quy định chung	10
1. Mục đích sử dụng tiền (DVMTR)	10
2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng tiền DVMTR	10
3. Nguồn chi trả DVMTR được quản lý tại thôn	10
Chương 2: Tổ chức quản lý tiền dịch vụ môi trường rừng	10
1. Tổ chức quản lý tiền DVMTR	10
2. Tiêu chí lựa chọn và nhiệm vụ của BQL	11
Chương 3: Quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng	11
1. Quản lý tiền DVMTR của thôn	11
2. Hoạt động bảo vệ và phát triển rừng	10
3. Chi cho các hoạt động chung của thôn	12
4. Cho hộ gia đình vay vốn phát triển kinh tế	12
Chương 4: Báo cáo, giám sát, khen thưởng và xử phạt vi phạm quy chế	13
1. Báo cáo kết quả bảo vệ và phát triển rừng	13
2. Giám sát quản lý và sử dụng tiền chi trả DVMTR	13
3. Khen thưởng	13
4. Xử phạt vi phạm quy chế	13
5. Quy định thực hiện	14
<b>Phụ lục 2: Một số mẫu chứng từ và báo cáo sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng tại thôn.</b>	<b>15</b>

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

**ADB:** Ngân hàng Phát triển Châu Á

**BQL:** Ban quản lý thôn bản

**BV&PTR:** Bảo vệ và Phát triển rừng

**Dự án IPFES:** Dự án Tăng cường thực thi chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) ở Việt Nam

**DVMTR:** Dịch vụ môi trường rừng

**UBND:** Ủy ban nhân dân



# PHẦN I: QUẢN LÝ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG TẠI THÔN, BẢN

## 1. Lập kế hoạch sử dụng tiền DVMTR tại thôn, bản

Tiền DVMTR tại thôn là tiền DVMTR được chi trả cho: i) Chủ rừng là cộng đồng dân cư thôn hoặc cộng đồng dân cư thôn có hợp đồng nhận khoán bảo vệ rừng; ii) Chủ rừng là nhóm hộ gia đình hoặc nhóm hộ gia đình có hợp đồng nhận khoán bảo vệ rừng và thống nhất sử dụng khoản tiền này chung trong cộng đồng thôn.

BQL tổ chức cuộc họp cộng đồng thôn/làng/bản/buôn/xóm (có thể viết chung là thôn) để lập kế hoạch sử dụng tiền DVMTR sau khi nhận được thông báo về số tiền dự kiến nhận được trong năm. Các bước thực hiện lập kế hoạch như sau:

**Bước 1:** Đánh giá kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR của thôn trong năm/6 tháng vừa qua:

Nội dung đánh giá được thông báo trong cuộc họp tổng kết của thôn hàng năm gồm:

• Kết quả quản lý và bảo vệ rừng của thôn trong năm vừa qua thông qua các tiêu chí như số người tham gia tuần tra bảo vệ rừng, số vụ việc được phát hiện và xử lý, thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện;

• Kết quả sử dụng tiền DVMTR như số tiền đã sử dụng cho các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng, số tiền sử dụng cho các hoạt động chung của thôn, số tiền sử dụng cho các hoạt động cải thiện sinh kế của cộng đồng.

## **Bước 2:** Tính toán số tiền DVMTR thôn được sử dụng

Cách tính toán số tiền DVMTR thôn trong năm như sau:

• Tính số tiền còn lại trong năm bao gồm tiền mặt, tiền tại ngân hàng, tiền cho vay và cần phải thu hồi trong năm;

• Tính số tiền DVMTR của thôn trong năm tiếp theo (ước tính) theo theo thông báo của Hạt Kiểm lâm hoặc của Quỹ BV&PTR tỉnh.

## **Bước 3:** Phân bổ tiền DVMTR

Phân bổ tiền DVMTR cho 3 hoạt động chính là:

(i) Sử dụng tiền DVMTR để bảo vệ và phát triển rừng;

(ii) Thực hiện các hoạt động chung của thôn;

(iii) Sử dụng tiền DVMTR nhằm phát triển sinh kế. Các hoạt động cụ thể gồm:

*Nhóm hoạt động 1: Sử dụng tiền DVMTR để bảo vệ và phát triển rừng.*

### **a. Tuần tra bảo vệ rừng**

• Tổ chức tuần tra bảo vệ rừng của cộng đồng (chia tổ, số lượng thành viên trong tổ, bầu tổ trưởng...) *ng*



- Lập kế hoạch tuần tra bảo vệ rừng, tổ chức tuần tra, chấm công cho thành viên.
- Giám sát chéo giữa các nhóm bảo vệ rừng.
- Cách tính tiền công tuần tra, số lần thực hiện trả tiền tuần tra.
- Xử lý vi phạm bảo vệ rừng: các hình thức vi phạm và cách xử lý, ghi chép việc xử lý vi phạm.
- Phối hợp với chủ rừng trong quá trình thực hiện.
- Các nội dung khác.

#### **b. Các hoạt động nhằm mục đích bảo vệ và phát triển rừng**

- Mua sắm các công cụ và dụng cụ tuần tra bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.
- Các hoạt động liên quan đến phát triển rừng như trồng rừng, chữa cháy rừng.
- Các hoạt động nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bảo vệ rừng như pano, áp phích, diễn tập phòng chống cháy rừng...
- Khen thưởng hoặc hỗ trợ người có thành tích hoặc trách nhiệm trong bảo vệ rừng (không phải là thành viên BQL thôn bản), hỗ trợ người bị tai nạn trong khi tham gia bảo vệ rừng.
- Các hoạt động phù hợp khác.

#### ***Nhóm hoạt động 2: Tổ chức quản lý tiền DVMTR và sử dụng tiền DVMTR cho các hoạt động chung của thôn.***

- Tổ chức của BQL thôn: số thành viên, gồm những ai, nhiệm kỳ của BQL, nhiệm vụ của BQL...
- Các hoạt động chung của thôn được phép sử dụng tiền, quy trình lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chung của thôn.
- Quản lý tài chính thực hiện các hoạt động chung của thôn, quản lý tiền của BQL.
- Chi hỗ trợ cho các thành viên BQL thôn: số tiền, thời gian thực hiện chi...
- Các nội dung khác.

#### ***Nhóm hoạt động 3: Sử dụng tiền DVMTR nhằm phát triển sinh kế.***

##### **a. Cho vay vốn phát triển sinh kế**

- Các quy định về cho vay vốn: mục đích vay vốn, số vốn vay tối đa 1 lần, lãi suất cho vay vốn, thời hạn vay.
- Quy trình bình xét thành viên vay vốn, tiêu chí lựa chọn thành viên vay vốn và chuyển tiền cho vay đến hộ gia đình vay vốn
- Phương pháp thu hồi gốc và lãi vốn vay. *uy*



- Xử lý các tình huống vi phạm quy chế vay vốn: sử dụng sai mục đích, chậm trả, nợ khó đòi...

- Quy định về quản lý tài khoản: mở tài khoản, chủ tài khoản, yêu cầu về quản lý tiền mặt và quản lý tài khoản.

- Các hoạt động nâng cao năng lực cho hộ gia đình phát triển kinh tế.

- Các nội dung khác.

### **b. Các hoạt động nhằm mục đích phát triển sinh kế khác**

- Hoạt động phát triển sinh kế chung của cả thôn bản như nuôi cá ở ao chung, chăn nuôi ở vùng đất chung...

- Thành lập ngân hàng vật nuôi: mua vật nuôi bàn giao hộ gia đình nuôi, khi vật nuôi đẻ đến thời điểm tách đàn thì người nuôi được hưởng con con, vật nuôi mẹ được chuyển đến hộ khác nuôi. Các quy định cụ thể đối với người nhận nuôi được quy định cụ thể trong biên bản giao nhận con giống.

- Hỗ trợ cho hộ/nhóm hộ khó khăn thực hiện hoạt động phát triển sinh kế.

*Lưu ý:*

- Việc phân bổ tiền cho 3 hoạt động có thể bằng số tiền cụ thể hoặc tỷ lệ % số tiền DVMTR thực tế nhận được, có thể có hoạt động không phân bổ tiền nếu cộng đồng thôn thống nhất.

- Sử dụng tối thiểu 50% số tiền DVMTR nhận được cho các hoạt động trực tiếp bảo vệ và phát triển rừng.

- Số tiền sử dụng cho vay vốn phát triển kinh tế nên lồng ghép với các nguồn vốn cho vay khác và huy động đóng góp của thành viên.

### **Bước 4: Đề xuất các hoạt động sử dụng tiền DVMTR**

#### **Hoạt động bảo vệ và phát triển rừng:**

- Số tiền dành cho chi trả công tuần tra bảo vệ rừng.

- Đề xuất các hoạt động khác (nếu có) nhằm mục đích bảo vệ và phát triển rừng...

#### **Hoạt động chung của thôn:**

- Cộng đồng đề xuất các hoạt động dự kiến thực hiện và số tiền cho từng hoạt động.

- Sắp xếp thứ tự ưu tiên các hoạt động đề xuất, tiêu chí sắp xếp thứ tự ưu tiên như tính cấp thiết của hoạt động, số người hưởng lợi và ngân sách phù hợp.

#### **Hoạt động phát triển sinh kế cộng đồng:**

- Số tiền dành cho vay vốn phát triển sinh kế.

- Các hoạt động nhằm mục đích phát triển sinh kế khác (nếu có) như: ngân hàng vật nuôi, hỗ trợ cho hộ/nhóm hộ phát triển sinh kế, hoạt động phát triển sinh kế chung của cả thôn.



*Lưu ý:*

• *Biểu quyết hoạt động ưu tiên nên thực hiện theo hình thức bỏ phiếu, dụng cụ bỏ phiếu có thể là hạt sỏi, hạt ngô, hạt lạc, sử dụng dụng cụ bỏ phiếu của nam khác của nữ khác nhau. Trong trường hợp 2 hoạt động có số ưu tiên như nhau thì lựa chọn hoạt động nào có nhiều nữ bầu chọn hơn.*

• *Lồng ghép các nguồn lực trong thôn và huy động sự đóng góp của người dân trong quá trình thực hiện các hoạt động chung của thôn.*

### **Bước 5: Lập kế hoạch chi tiết sử dụng tiền DVMTR của thôn**

Sau khi thống nhất được danh mục các hoạt động, thôn thảo luận để xây dựng kế hoạch ngân sách chi tiết cho từng hoạt động. Kế hoạch chi tiết có thể được xây dựng và thống nhất ở cuộc họp thôn tiếp theo.

Kế hoạch chi tiết ngân sách cần được xây dựng theo mẫu biểu sau:

**Bảng 1:** Kế hoạch chi tiết sử dụng tiền DVMTR của thôn.

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<b>Tổng cộng</b>				

*Lưu ý:*

• *Dự phòng một khoản ngân sách để cho các hoạt động cần thiết phát sinh trong quá trình thực hiện.*

• *Với các hoạt động đòi hỏi kỹ thuật cao, thôn nên tham khảo nhiều nhà cung cấp dịch vụ để được tư vấn và lựa chọn đơn vị tốt nhất.*

## **2. Quản lý tài chính tiền DVMTR tại thôn**

### **2.1. Yêu cầu trong quản lý và sử dụng tiền DVMTR tại thôn**


Đảm bảo an toàn tiền mặt trong quá trình quản lý và sử dụng tại thôn.

• *Tất cả các khoản thu và chi tiền DVMTR đều phải có chứng từ kèm theo và theo dõi trong sổ ghi chép của Ban quản lý (BQL) thôn.*

• *Các lần chi tiền (như mua vật tư, trả tiền công tuần tra BVR...) cần có tối thiểu là 2 người là Trưởng BQL và Kế toán/Thủ quỹ, ngoài ra cần có thêm đại diện ban kiểm soát/người dân tham gia.*

• *Các khoản chi đều phải được thông qua cộng đồng trong cuộc họp thôn, đối với các khoản chi nhỏ và đáp ứng yêu cầu khẩn cấp thì BQL được phép chi và chịu trách nhiệm đối với khoản chi đó trước cộng đồng.*

• *Các khoản chi cần được BQL báo cáo với cộng đồng trong cuộc họp thôn gần nhất, công khai tại Trung tâm học tập cộng đồng thôn, thông báo qua hệ thống loa truyền thanh thôn/xã (nếu có).*

**a. Chứng từ** 



Thôn tham khảo một số mẫu chứng từ sau cho các khoản chi tiền DVMTR của thôn. Ngoài ra, thôn có thể bổ sung thêm các chứng từ cần thiết khác tùy thuộc vào nhu cầu và năng lực của cộng đồng. Chứng từ chi tiêu cần được BQL lưu trữ cẩn thận nhằm công khai cho cộng đồng và phục vụ công tác kiểm soát khi cần.

2.2. Chứng từ, sổ quản lý, báo cáo tiếp nhận và sử dụng tiền DVMTR tại thôn.

**Bảng 2:** Danh mục các mẫu chứng từ chi tiêu và báo cáo sử dụng tiền DVMTR tại thôn.

Chứng từ	Mẫu	Sử dụng
Báo cáo kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR tại thôn	Trang	BQL thôn báo cáo UBND xã, Ban kiểm soát thôn, cộng đồng dân cư kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR

### ***b. Sổ quản lý tiền DVMTR của thôn***

Mỗi BQL thôn đều có Sổ quản lý tiền DVMTR, bất kể một phát sinh nào có liên quan đến tiền DVMTR (tăng hoặc giảm) đều phải được BQL thôn cập nhật ngay vào Sổ tay. Sổ tay quản lý tiền DVMTR cần được BQL lưu trữ cẩn thận nhằm cung cấp thông tin cho cộng đồng và phục vụ công tác kiểm soát khi cần.

## **3. Mở và quản lý tài khoản của BQL thôn**

### **A. Mở tài khoản**

Đối với các thôn có số tiền DVMTR hàng năm nhiều (khoảng từ 50 triệu trở lên) hoặc khoảng cách từ thôn đến trung tâm huyện không quá xa và đi lại không quá khó khăn thì BQL thôn nên mở tài khoản tại ngân hàng thuận tiện nhất cho cộng đồng (Ngân hàng Liên Việt hoặc chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện). Lý do cần mở tài khoản vì:

- Thuận tiện thực hiện các giao dịch như tiếp nhận tiền DVMTR, thanh toán cho các đơn vị cung cấp dịch vụ...
- Đảm bảo an toàn cho tiền mặt khi chưa có kế hoạch sử dụng.
- Chính xác và thuận tiện kiểm soát, kiểm tra.

Thủ tục mở tài khoản theo hướng dẫn của Ngân hàng. Thủ tục mở tài khoản như sau:

- Giấy đề nghị mở tài khoản (theo mẫu của ngân hàng).
- Bản photo chứng minh nhân dân của chủ tài khoản.

Đứng tên chủ tài khoản nên là người có đủ sức khỏe và khả năng đi lại từ thôn đến ngân hàng, tốt nhất nên là Trưởng BQL hoặc Kế toán. Trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của cộng đồng (như với số tiền lớn), đứng tên chủ tài khoản có thể là 2 thành viên gồm Trưởng BQL và Kế toán.

Ngay khi có sự thay đổi về chủ tài khoản, chủ tài khoản cũ cần làm các thủ



tục với ngân hàng nơi mở tài khoản và bàn giao các tài liệu có liên quan đến tài khoản với chủ tài khoản mới.

## B. Quản lý tài khoản

Chủ tài khoản nên đề nghị ngân hàng cung cấp sao kê tài khoản hàng quý (nếu ít các hoạt động giao dịch trên tài khoản thì đề nghị ngân hàng cung cấp theo nửa năm). Các thông tin trong sao kê tài khoản bao gồm số tiền hiện tại trong tài khoản và tiền lãi phát sinh cần được báo cáo với cộng đồng trong các cuộc họp thôn gần nhất.

Một số điểm lưu ý khi quản lý tài khoản:

- Chủ tài khoản và kế toán cần đăng ký số điện thoại báo khi có sự thay đổi tiền trong tài khoản tại Ngân hàng.

- Chủ tài khoản trước khi rút tiền cần thống nhất về số tiền và thời điểm rút tiền với BQL. Việc rút tiền từ tài khoản với số lượng nhiều cần có sự tham gia của đại diện ban kiểm soát, cán bộ hỗ trợ của UBND xã và Hạt Kiểm lâm.

- Nên rút tiền với số lượng đủ để sử dụng cho hoạt động cần chi trong khoảng thời gian ngắn nhằm đảm bảo an toàn về tiền mặt.

- Khuyến khích hình thức thanh toán mua vật tư bằng hình thức chuyển khoản.

### 4. Quản lý tiền mặt

Khi tiền mặt tồn quỹ nhiều, Kế toán và thủ quỹ cần làm các thủ tục nộp tiền trên vào tài khoản tại Ngân hàng.

Trong trường hợp các thôn có nguồn tiền lớn, có thể xem xét việc mua một két sắt để quản lý tiền mặt tại thôn. Thủ quỹ là người sử dụng két sắt, chia khóa két dự phòng nên giao cho Trưởng BQL Quỹ. Két sắt cần được đặt tại nhà một thành viên của BQL đảm bảo an toàn. *ng*

## PHẦN II: PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC 1: Dự thảo quy chế quản lý và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng tại thôn

#### Chương 1:

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### 1. Mục đích sử dụng tiền (DVMTR)

a. Nâng cao năng lực và trách nhiệm của cộng đồng dân cư về quản lý và bảo vệ rừng.

b. Thúc đẩy các hoạt động phát triển kinh tế của các hộ gia đình trong thôn (có thể viết tắt là thôn).

c. Tăng cường sự tham gia quản lý, kiểm tra và giám sát việc bảo vệ và phát triển rừng của cộng đồng và các bên liên quan.

##### 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng tiền DVMTR

a. Đảm bảo tính dân chủ, công khai theo quy định tại Pháp lệnh số 34 của Quốc hội về việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

b. Mọi hộ dân trong thôn đều có vai trò, quyền lợi và trách nhiệm như nhau trong quản lý bảo vệ rừng và quản lý, sử dụng tiền DVMTR.

c. Tiền DVMTR được tiếp nhận, quản lý và sử dụng chung và do cộng đồng quyết định.

##### 3. Nguồn chi trả DVMTR được quản lý tại thôn

a. Nguồn tiền DVMTR của thôn có từ việc nhận nhận khoán quản lý bảo vệ rừng của cộng đồng thôn với UBND xã và các chủ rừng.

b. Nguồn tiền DVMTR từ Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh hoặc trực tiếp từ đơn vị sử dụng DVMTR.

c. Nguồn khác: các nguồn tiền khác tại thôn (ví dụ như hỗ trợ đầu tư cho cộng đồng dân cư thôn bản vùng đệm để đồng quản lý rừng đặc dụng 40 triệu đồng/thôn/năm) thực hiện theo thỏa thuận riêng khi tiếp nhận, trong trường hợp không có thỏa thuận riêng sẽ được khuyến khích sử dụng theo Quy chế này sau khi có tối thiểu 75% đại diện số hộ gia đình tham gia thống nhất trong cuộc họp.

#### Chương 2

#### TỔ CHỨC QUẢN LÝ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

##### 1. Tổ chức quản lý tiền DVMTR

a. Ban quản lý tiền DVMTR của thôn (viết tắt là BQL thôn) gồm .. thành viên, trong đó có tối thiểu 1 nữ; gồm: Trưởng ban, phó ban, kế toán, thủ quỹ và ... thành viên.

b. BQL của thôn do cộng đồng thôn bầu chọn trong cuộc họp của đại diện hộ gia đình trong thôn. *ng*



- c. Nhiệm kỳ của BQL là 2,5 năm (hai năm rưỡi).
- d. Trong trường hợp thành viên BQL vi phạm Quy chế hoặc không thể tham gia do điều kiện khách quan thì tổ chức họp thôn thôn bầu chọn lại.
- e. UBND xã ra quyết định thành lập BQL thôn căn cứ vào đề nghị của thôn.

## **2. Tiêu chí lựa chọn và nhiệm vụ của BQL**

### **a. Tiêu chí lựa chọn thành viên BQL thôn**

- Có trình độ, có năng lực và uy tín trong cộng đồng.
- Có thời gian và sức khỏe.
- Nhiệt tình và hăng hái.
- Biết ghi chép sổ sách và quản lý tiền mặt.

### **b. Nhiệm vụ của BQL**

Nhiệm vụ của BQL:

- Triển khai thực hiện các hoạt động quản lý bảo vệ rừng.
- Thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền DVMTR.
- Mở và quản lý tài khoản tiền DVMTR của thôn tại ngân hàng thuận tiện nhất cho các giao dịch của cộng đồng (nếu cần).
- Quản lý và ghi chép sổ sách, chứng từ thu chi tiền DVMTR.
- Báo cáo kết quả tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền DVMTR của thôn với cộng đồng dân cư, UBND xã.

Nhiệm vụ của Trưởng BQL:

- Thay mặt cộng đồng ký hợp đồng khoán bảo vệ rừng.
- Đại diện BQL làm việc với các bên liên quan về tiền DVMTR;
- Chịu trách nhiệm về kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR;
- Chủ tài khoản tiền gửi tiền DVMTR của thôn tại ngân hàng.
- Tổ chức các cuộc họp lập kế hoạch quản lý sử dụng tiền DVMTR.
- Sử dụng tiền DVMTR theo kế hoạch được cộng đồng thống nhất.
- Báo cáo kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR với cộng đồng thông qua các cuộc họp hàng tháng, với UBND xã và chủ rừng.

## **Chương 3**

### **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG**

#### **1. Quản lý tiền DVMTR của thôn**

##### **a. Phân bổ tiền cho các hoạt động của thôn**

Tiền DVMTR được sử dụng cho: (i) Hoạt động bảo vệ và phát triển rừng; (ii) Các hoạt động chung của thôn; (iii) Phát triển kinh tế cho cộng đồng. *ng2*

## **b. Quy định quản lý tiền DVMTR tại thôn**

- Mọi khoản thu chi đều phải có chứng từ, ghi chép vào sổ quản lý tiền của thôn và báo cáo trước cộng đồng.
- Khi tiền mặt tồn quỹ nhiều cần nộp tiền vào tài khoản.

## **2. Hoạt động bảo vệ và phát triển rừng**

### **a. Tuần tra bảo vệ rừng**

- Thôn thành lập... tổ tuần tra bảo vệ rừng, mỗi tổ bầu tổ trưởng và thư ký.
- Mọi hộ gia đình đủ điều kiện (sức khỏe, nhiệt tình tham gia) đều có quyền đăng ký tham gia tổ tuần tra bảo vệ rừng.
- Tổ chức tuần tra mỗi tổ ... lần/tháng, có chấm công và trả tiền công.

### **b. Hoạt động khác nhằm mục đích bảo vệ và phát triển rừng:**

- Mua sắm các công cụ và dụng cụ tuần tra bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.
- Các hoạt động liên quan đến phát triển rừng như trồng rừng, các chi phí liên quan đến chữa cháy rừng.
- Các hoạt động nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bảo vệ rừng như pano, áp phích, diễn tập phòng chống cháy rừng...
- Khen thưởng hoặc hỗ trợ người có thành tích hoặc trách nhiệm trong bảo vệ rừng (không phải là thành viên BQL thôn), hỗ trợ người bị tai nạn trong khi tham gia bảo vệ rừng.

## **3. Chi cho các hoạt động chung của thôn**

### **a. Các hoạt động được phép chi:**

- Chi phí trả nước trong cuộc họp thôn.
- Sửa chữa các công trình cơ sở hạ tầng nhỏ hoặc mua sắm các trang thiết bị của thôn.
- Chi hỗ trợ cho BQL thôn.
- Các hoạt động phù hợp khác do thôn thống nhất.

### **b. Hợp thống nhất sử dụng tiền DVMTR cho hoạt động chung:**

Các hoạt động chung được lập kế hoạch thực hiện trong các cuộc họp thôn. Các hoạt động thực hiện cần đảm bảo có hiệu quả đến công tác bảo vệ và phát triển rừng.

## **4. Cho hộ gia đình vay vốn phát triển kinh tế**

### **Các quy định chung:**

- Hộ gia đình được vay vốn: có kế hoạch sử dụng tiền khả thi, có uy tín, cam kết hoàn trả gốc và lãi theo quy định. *ng*



- Mục đích vay vốn: sử dụng cho các hoạt động phát triển kinh tế của các hộ gia đình.
- Mức tiền vay: không quá .. triệu đồng/lần vay vốn.
- Thời hạn cho vay: không quá ... tháng.
- Lãi suất cho vay: ...%/1 tháng.
- Hoàn trả gốc và lãi vay: Lãi vay được trả ...; Gốc hoàn trả ...
- Ngày thu gốc, lãi và cho vay vốn: ngày ... hàng tháng tại hội trường thôn.
- BQL thôn phê duyệt hộ gia đình vay vốn sau khi thống nhất với cộng đồng trong cuộc họp.

#### **b. Quy định khi người vay vốn vi phạm hợp đồng vay vốn:**

- Khi người vay vốn sử dụng vốn sai mục đích: Nếu vẫn phù hợp với mục đích phát triển kinh tế hộ gia đình thì nhắc nhở và điều chỉnh lại Hợp đồng vay vốn; Trường hợp không phù hợp với mục đích phát triển kinh tế thì thu hồi lại vốn cho vay.
- Khi người vay vốn chậm trả do gặp rủi ro khách quan: như thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp. Trường hợp này xem xét để gia hạn thời gian vay vốn không quá... và vẫn tính lãi bình thường
- Quy định khi người vay vốn chậm trả trong trường hợp bình thường: nếu chậm trả lãi lần 1 sẽ nhắc nhở trước cuộc họp thôn, chậm trả lần 2 trở đi sẽ tính theo hình thức lãi phạt là ...%/tháng và nhắc nhở trước toàn thôn.

### **Chương 4**

## **BÁO CÁO, GIÁM SÁT, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ PHẠT VI PHẠM QUY CHẾ**

### **1. Báo cáo kết quả bảo vệ và phát triển rừng**

#### **a. Phối hợp và báo cáo với chủ rừng.**

- Thông tin (gọi điện thoại hoặc gặp trực tiếp) cho cán bộ kiểm lâm địa bàn trước khi đi tuần tra bảo vệ rừng.
- Tổ trưởng có trách nhiệm báo cáo cho BQL thôn và kiểm lâm địa bàn về kết quả tuần tra bảo vệ rừng định kỳ hàng tháng (trừ các trường hợp bất thường).

#### **b. Báo cáo kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR.**

- Kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR được BQL thôn báo cáo với cộng đồng trong các cuộc họp thôn và qua loa truyền thanh (nếu có).
- BQL báo cáo kết quả tuần tra bảo vệ rừng, kết quả tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền DVMTR cho UBND xã và chủ rừng theo định kỳ hàng quý

### **2. Giám sát quản lý và sử dụng tiền chi trả DVMTR**

#### **a. Tổ chức Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do cộng đồng thôn bầu chọn trong cuộc họp thôn gồm không quá 3 người, trong đó có ít nhất 1 nữ. *ng*

Ban kiểm soát thôn là người có uy tín, không họ hàng gần với thành viên BQL thôn, nhiệt tình tham gia các hoạt động của thôn.

**b. Nhiệm vụ của Ban kiểm soát**

- Giám sát tiến trình thực hiện tiếp nhận và sử dụng tiền DVMTR của thôn.
- Kiểm tra hệ thống sổ sách kế toán và chứng từ chi tiêu, kiểm kê quỹ tiền mặt.
- Phát hiện vấn đề (nếu có): báo cáo cộng đồng, UBND xã và Hạt Kiểm lâm.

**3. Khen thưởng**

Trong quá trình thực hiện, các thành viên đóng góp có hiệu quả trong công tác quản lý BVR, quản lý tiền DVMTR sẽ được cộng đồng trong thôn bình chọn để khen thưởng. Tiền khen thưởng hàng năm được trích từ Quỹ chung của thôn.

**4. Xử phạt vi phạm quy chế**

- Quản lý tiền chi trả DVMTR kém để làm thất thoát: bồi hoàn đủ số tiền làm thất thoát.
- Những hộ gia đình không chấp hành các quy định tại quy chế thì bị nhắc nhở và kiểm điểm trước toàn bộ hộ gia đình trong thôn.
- Vi phạm khác:....

**5. Quy định thực hiện**

a. Quy chế sẽ được điều chỉnh bổ sung nếu có trên 75% đại diện các hộ dân tán thành.

b. Quy chế tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền DVMTR của thôn đã được thông qua trong cuộc họp thôn ngày ... tháng ... năm ... và có hiệu lực thực hiện từ ngày... tháng... năm... đến khi có những điều chỉnh/bổ sung. *ng*

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ  
CHỦ TỊCH**

**Thay mặt cộng đồng thôn  
Trưởng thôn**



**PHỤ LỤC 2: Một số mẫu chứng từ và báo cáo sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng tại thôn**

**KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG THÔN/BẢN... NĂM...**

**Bảng 1: Tình hình tiền của thôn đầu năm**

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Tiền gửi ngân hàng	
2	Tiền mặt tại Quỹ	
3	Tiền đang cho vay	
4	Tiền gốc vốn vay phải thu trong năm (ước tính)	
5	Lãi phải thu năm (ước tính)	

**Bảng 2: Phân bổ tiền cho các nhóm hoạt động của thôn**

TT	Nội dung	Số tiền
1	Tiền cho bảo vệ và phát triển rừng	
2	Tiền cho các hoạt động chung của thôn	
3	Tiền cho hoạt động phát triển sinh kế	
	<b>Tổng cộng</b>	

**Bảng 3: Các hoạt động sử dụng tiền của thôn**

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<b>Tổng cộng</b>				

**Bảng 4: Kế hoạch cho vay vốn**

TT	Lần cho vay	Thời điểm	Số tiền	Số người vay dự kiến

Ngày... tháng... năm...

**Người lập biểu**

(Ký, họ tên)

**Trưởng BQL**

(Ký, họ tên)

**BÁO CÁO KẾT QUẢ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN DVMTR TẠI THÔN/BẢN....TỪ....ĐẾN.....****Bảng 5: Báo cáo kết quả quản lý và sử dụng tiền DVMTR**

ĐVT: VNĐ

TT	Nội dung	Kết quả			Ghi chú
		Dư đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Dư cuối kỳ	
A	Nguồn tiền của thôn bản				
1	Nhận tiền DVMTR từ...				
2	Nhận tiền DVMTR từ...				
3	Tiền lãi từ TK ngân hàng				
4	Tiền lãi cho vay vốn				
B	Sử dụng tiền DVMTR				
1	Sử dụng tiền DVMTR để bảo vệ và phát triển rừng				
1.1	Tuần tra bảo vệ rừng				
1.2	Hoạt động khác nhằm bảo vệ và phát triển rừng				
2	Chi các hoạt động chung của thôn				
2.1	Hoạt động...				
2.2	Hoạt động...				
3	Hoạt động phát triển kinh tế				



3.1	Cho vay vốn phát triển kinh tế				
3.2	Hoạt động khác nhằm mục đích phát triển kinh tế				
C	Tiền còn lại của thôn bản				
1	Tiền mặt tại Quỹ				
2	Tiền gửi Ngân hàng				
3	Tiền đang cho vay				

ng 8

